

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *317* /UBND

Cần Giờ, ngày *25* tháng *01* năm *2019*

V/v kế hoạch kinh phí chăm lo
cho các đối tượng trong dịp
Tết Kỷ Hợi năm 2019



Người ký: Ủy ban nhân dân
huyện Cần Giờ
Email: cangio@tphcm.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí
Minh
Thời gian ký: 25.01.2019
14:39:01 +07:00

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện;
- Kho bạc Nhà nước Cần Giờ;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

P. GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN GIỜ	
ĐẾN	Số: <i>127</i>
	Ngày: <i>25/01/2019</i>
Chuyển:	<i>Trưởng Ban</i>
Lưu hồ sơ số:	

Waf am

Căn cứ Công văn số 75/UBND-VX ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch kinh phí chăm lo cho các đối tượng trong dịp Tết Kỷ Hợi năm 2019;

Căn cứ Hướng dẫn số 1254/SLĐTBXH-KH ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về đối tượng và mức chi kinh phí chăm lo Tết Kỷ Hợi năm 2019 của thành phố;

Căn cứ Công văn số 422/STC-HCSN ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Sở Tài chính về hướng dẫn nguồn kinh phí thực hiện chăm lo Tết Kỷ Hợi năm 2019 của thành phố;

Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo về kinh phí chăm lo cho các đối tượng trong dịp Tết Kỷ Hợi năm 2019 như sau:

1. Quà Tết của Chủ tịch nước:

- Mức 400.000 đồng: 16 phần.

- Mức 200.000 đồng: 955 phần.

* Nguồn kinh phí: do ngân sách Trung ương đảm bảo.

* Cơ quan thực hiện chi trả: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Chính sách chăm lo Tết của Thành phố:

a) Quà Tết cho các diện chính sách có công, diện dân nghèo, diện bảo trợ xã hội.

- Quà Tết cho diện chính sách có công: 1.920 phần, trong đó:

+ Mức 3.100.000 đồng: 03 phần.

+ Mức 1.700.000 đồng: 11 phần.

+ Mức 1.300.000 đồng: 1.906 phần.

- Quà Tết cho diện dân nghèo, mức 1.250.000 đồng/phần: 2.603 phần, trong đó: chi nguồn ngân sách thành phố là 1.150.000 đồng/phần và chi từ Quỹ “Vì người nghèo” thành phố là 100.000 đồng/phần.

- Quà Tết cho diện bảo trợ xã hội, mức 1.150.000 đồng/phần: 2.034 phần.

* Nguồn kinh phí: ngân sách thành phố bố trí dự toán cho ngân sách huyện.

* Cơ quan thực hiện chi trả: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Quà Tết với mức chi 1.400.000 đồng/người:

Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp huyện (kể cả các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và cán bộ huyện, xã, thị trấn); đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, xã, thị trấn (không hưởng lương từ ngân sách); một số cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc quản lý (Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự, Bảo hiểm xã hội, Chi cục Thống kê, Kho bạc Nhà nước, Chi cục Thuế huyện).

Chuyên trách Ban giảm nghèo bền vững huyện: Thực hiện theo văn bản hướng dẫn chi hỗ trợ Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 cho cán bộ chuyên trách Ban giảm nghèo bền vững quận - huyện của Ban Chỉ đạo Chương trình giảm nghèo bền vững thành phố (nếu có).

* Nguồn kinh phí:

- Đối với các cơ quan đơn vị khối huyện:

+ Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp do ngân sách đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên và đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên: ngân sách huyện bổ sung dự toán kinh phí để chi quà Tết cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị.

+ Các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi hoạt động thường xuyên: tự cân đối từ nguồn thu sự nghiệp để chi quà Tết cho cán bộ, viên chức của đơn vị.

+ Một số cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc ngành dọc quản lý khối huyện: ngân sách huyện cấp kinh phí hỗ trợ để chi quà Tết cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Đối với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn: cân đối từ dự toán ngân sách xã, thị trấn. Trường hợp không cân đối được kinh phí, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

3. Chính sách chăm lo Tết của huyện:

a) Mức 1.000.000 đồng/người:

Những người chưa được hưởng chính sách Tết của Thành phố, bao gồm: nhân viên hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, nhân viên hợp đồng chuyên môn trong biên chế, nhân viên hợp đồng khoán việc trong các cơ quan đơn vị hành chính - sự nghiệp huyện, xã - thị trấn, Đảng, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn huyện (chưa được hưởng chính sách Tết của Thành phố); lực lượng Tổ bảo vệ dân phố; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã (không hưởng lương); Phó Chủ tịch Hội Người cao tuổi, Phó Chủ tịch Hội chữ thập đỏ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Khuyến học xã, thị trấn; Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ, Trưởng, Phó Ban ấp - khu phố; Tổ trưởng Tổ dân phố, Tổ nhân dân; Ban Mặt trận Tổ quốc ấp - khu phố; Trưởng các đoàn thể ấp - khu phố; Công an viên; Dân quân tập trung huyện, xã, quân báo trình sát, an ninh cơ sở; nhân viên hợp đồng làm nhiệm vụ nuôi dưỡng theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố; cộng tác viên các ngành (không hưởng lương từ ngân sách), lực lượng bảo vệ rừng; nhân viên quản lý đê nhân dân; Ban quản lý chợ, Ban quản lý bến thủy nội địa; nhân viên Đội công tác xã hội tình nguyện; Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng.

** Đối với trường hợp một người kiêm nhiệm nhiều chức danh, chỉ hưởng một chức danh có mức trợ cấp cao nhất.*

** Những người đã hưởng chính sách Tết của Thành phố thì không hưởng chính sách tết của huyện.*

*** Nguồn kinh phí:**

- Đối với các đối tượng là nhân viên hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, nhân viên hợp đồng chuyên môn trong biên chế, nhân viên hợp đồng khoán việc được ngân sách huyện hỗ trợ kinh phí, dân quân tập trung khối huyện, quân báo trình sát, an ninh cơ sở khối huyện, nhân viên khối ngành dọc: ngân sách huyện hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị thực hiện chi quà Tết cho các đối tượng.

- Đối với các đối tượng được đơn vị ký hợp đồng từ kinh phí tự chủ: Đơn vị cân đối trong dự toán của đơn vị để chi quà Tết cho các đối tượng.

- Đối với các đối tượng thuộc khối xã, thị trấn quản lý: Ủy ban nhân dân xã, thị trấn cân đối từ dự toán ngân sách xã, thị trấn. Trường hợp không cân đối được kinh phí, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

b) Trợ cấp Tết đối với diện chính sách xã hội:

Mức 500.000 đồng/suất cho đối tượng chính sách nằm ngoài đối tượng trợ cấp Tết của Thành phố: 524 người, bao gồm:

- Cán bộ hoạt động kháng chiến về gia đình: 152 người.
- Có công cách mạng hưởng trợ cấp 01 lần: 135 người.
- Có công cách mạng được tặng bằng khen: 17 người.
- Người thờ cúng Mẹ Việt Nam anh hùng (không trùng chính sách Thành phố): 50 người.
- Quân nhân không hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg, Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg và Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg: 170 người.

** Đối với trường hợp được hưởng cùng lúc nhiều suất thì chỉ được hưởng 01 suất cao nhất.*

* Vận động xã hội chăm lo Tết cho hộ dân nghèo không có điều kiện ăn Tết theo mức chung của Thành phố đối với đối tượng xã hội nghèo.

* Cơ quan thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

* Nguồn kinh phí: Cân đối từ ngân sách huyện.

c) Quà Tết thăm viếng:

- Dành 02 phần quà trị giá 1.000.000 đồng/phần:
 - + 02 phần thăm tặng các cơ sở Bảo trợ xã hội.
 - + 100 phần thăm gia đình chính sách tiêu biểu (mức quà tặng 500.000 đồng/phần so với năm 2018).
- Dành 40 phần quà trị giá 500.000 đồng/phần:
 - + 04 phần thăm tặng các cụ già từ 100 tuổi trở lên.
 - + 21 phần thăm tặng hộ vượt nghèo.
 - + 10 phần thăm bệnh nhân nằm viện trong các ngày Tết là đối tượng chính sách và gia đình thuộc diện hộ nghèo.
 - + 03 phần quà thăm Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình chính sách tiêu biểu và người cao tuổi tròn 100 tuổi.
 - + 02 phần thăm tặng các hộ nghèo dân tộc và hộ nghèo khó khăn.
- Thăm Trung tâm Giáo dục lao động xã hội: 18.000.000 đồng (3.000.000 đồng/cơ sở, 06 cơ sở).
- 41 phần quà thăm học viên đang cai nghiện tại các trung tâm giáo dục xã hội: 20.500.000 đồng (500.000 đồng/suất).
- Dành 220 phần quà (250.000 đồng/phần) thăm tặng cho đối tượng là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và các em trên 16 tuổi đang theo học tại các cơ sở bảo trợ xã hội.

* Cơ quan thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

* Nguồn kinh phí: Cân đối từ ngân sách huyện.

d) Các hoạt động khác:

- Trục Tết: Đối với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn bố trí cán bộ, nhân viên trục Tết, mức bồi dưỡng theo chế độ làm thêm giờ theo quy định hiện hành (nếu không bố trí được thời gian nghỉ bù): Sử dụng từ kinh phí hoạt động thường xuyên của đơn vị.

- Hoạt động thăm viếng chúc Tết các cơ sở tôn giáo, lực lượng vũ trang, an ninh, quân sự, phòng cháy chữa cháy... của lãnh đạo huyện và các hoạt động khác: 250.000.000 đồng.

Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm thực hiện, quản lý và sử dụng kinh phí đúng quy định.

- Tổ chức viếng Nghĩa trang Liệt sĩ Rừng Sác dịp Tết: 10.000.000 đồng.

Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện, cân đối từ nguồn ngân sách huyện.

- Hỗ trợ kinh phí họp mặt gia đình chính sách cho các xã, thị trấn: 21.000.000 đồng.

Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện, cân đối từ nguồn ngân sách huyện.

- Hỗ trợ kỷ niệm ngày đánh đồn Cần Giuộc: 10.365.000 đồng.

Giao Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh thực hiện, cân đối từ ngân sách thị trấn.

đ) Tổ chức thực hiện:

Để kịp thời giải quyết chi quà Tết cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị nêu trên do ngân sách huyện đảm bảo; đề nghị các đơn vị thực hiện việc chi quà Tết cho cán bộ, công chức, viên chức mức 1.400.000 đồng/người, mức 1.000.000 đồng/người từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán năm 2019 hoặc tạm ứng từ nguồn thu của đơn vị.

Chậm nhất đến ngày 28 tháng 01 năm 2019, các đơn vị có báo cáo tình hình thực hiện chi quà Tết năm 2019 gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện. Đồng thời, gửi đăng ký biên chế đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt bổ sung dự toán cho các đơn vị.

4. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn xây dựng kế hoạch chi tiết trong việc chăm lo Tết cho diện chính sách, người nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội của địa phương.

5. Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm tổng hợp đối tượng và kiểm tra việc thực hiện theo đúng quy định; tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân huyện gửi các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính trước ngày 28 tháng 01 năm 2019.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện phối hợp Ủy ban nhân dân xã, thị trấn có kế hoạch chăm lo Tết cho các gia đình chính sách, người nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội với mục tiêu: “Tết đến với mọi người, mọi nhà”, trên tinh thần “đoàn kết, an toàn, vui tươi và tiết kiệm”.

7. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt chỉ đạo này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Các Ban Đảng Huyện ủy;
- Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang;
- Các đơn vị ngành dọc trên địa bàn huyện;
- VP: CVP, TH-Tổ trưởng;
- Lưu: VT, TC-Chi, Th.

CHỦ TỊCH



Lê Minh Dũng